

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN H

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 18/7/2024

Về việc tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Phương**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Trần Thị Minh**.

- Bà **Phạm Thị Trinh**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Lài** – Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Đặng Hoàng Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 40 ngày 05/7/2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Khúc Quỳnh A**, sinh năm 2001. Có mặt.

HKTT và nơi cư trú: Phường Y, quận H, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh **Vũ Đức S**, sinh năm 1999. Có mặt.

HKTT và nơi cư trú: Phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Khúc Quỳnh A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Vũ Đức S vào ngày 27/3/2020, trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do tính

cách vợ chồng không hòa hợp và bất đồng quan điểm sống, không cùng quan điểm về cách nuôi dạy con, cách sinh hoạt, không còn tin tưởng vào nhau, quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng tình cảm vợ chồng ngày một lạnh nhạt. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm ra cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không thể hòa thuận với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất vào tháng 10/2022, từ đó vợ chồng sống ly thân và chấm dứt quan hệ sinh lý không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 06/4/2020. Cháu Kiệt đang còn nhỏ hiện đang ở với chị được chị chăm sóc và nuôi dưỡng từ nhỏ. Nay ly hôn đề nghị Tòa án giao cháu Kiệt cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh Sơn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Vợ chồng không có tài sản chung, ly hôn không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết;

- Về nợ chung: Chị xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, ly hôn không đề nghị tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Vũ Đức S trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Khúc Quỳnh A vào ngày 27/3/2015; trước khi đăng ký kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận H, Thành phố Hà Nội, đây là lần kết hôn thứ nhất.

Sau khi đăng ký kết hôn chúng tôi ở tại địa chỉ số 55, ngõ 120 Thúc Lĩnh, Lĩnh Nam, quận H, Thành phố Hà Nội. Vợ chồng tôi chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau nên chúng tôi xảy ra cãi nhau liên tục và có khoảng 03 lần đánh nhau. Hiện nay chúng tôi đang sống ly thân mỗi người ở một nơi không ai quan tâm đến ai từ khoảng tháng 10/2022 đến nay.

Nay chị Khúc Quỳnh A xin ly hôn, anh không đồng ý vì anh muốn con anh có đủ bố mẹ để chăm sóc con.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 06/4/2020. Hiện nay sức khỏe bình thường, cháu đang ở cùng chị Quỳnh Anh. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Quỳnh Anh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Vợ chồng không có tài sản chung, ly hôn không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Sơn xác định vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng, ly hôn không đề nghị tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Khúc Quỳnh A vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Vũ Đức S, chị Quỳnh Anh xin được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Chị Quỳnh Anh xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Đức S xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn như chị Khúc Quỳnh A trình bày, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Khúc Quỳnh A xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí; Về con chung anh Sơn xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 06/4/2020, ly hôn anh Sơn xin được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Anh Sơn xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận H có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của HĐXX và những người tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân quận H thụ lý đơn xin ly hôn của chị Khúc Quỳnh A đối với anh Vũ Đức S là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS. Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 195, 196, 197 Bộ luật TTDS; Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án giải quyết đúng thời hạn chuẩn bị xét xử.

Tại phiên tòa, HĐXX, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự cũng được nhận các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/UBTVQH quy định về án phí năm 2016: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Khúc Quỳnh A về việc xin ly hôn với anh Vũ Đức S; Giao con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 06/4/2020 cho chị Khúc Quỳnh A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, về cấp dưỡng nuôi con chung không xem xét giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết,

nên không xem xét giải quyết; chị Khúc Quỳnh A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Khúc Quỳnh A có đơn xin ly hôn đối với anh Vũ Đức S, nơi cư trú: Số 55, ngõ 120 phố Thúy Lĩnh, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Tại phiên tòa ngày 05/7/2024 anh Vũ Đức S vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã phải hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Khúc Quỳnh A kết hôn với anh Vũ Đức S vào ngày 27/3/2020 trước khi đăng ký kết hôn hai bên tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, quận H, Thành phố Hà Nội, kết hôn lần thứ nhất. Do vậy HĐXX nhận định đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống tại quận H, Thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hòa hợp và bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau và đánh nhau, từ đó tình cảm vợ chồng ngày một lạnh nhạt. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất vào tháng 10/2022 từ đó vợ chồng sống ly thân và chấm dứt quan hệ sinh lý không còn quan tâm đến nhau. Bị đơn anh Vũ Đức S trình bày: Sau khi đăng ký kết hôn anh chị chung sống tại Hà Nội, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau nên anh chị xảy ra cãi nhau liên tục và có khoảng 03 lần đánh nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2022 đến nay. Nay chị Quỳnh Anh xin ly hôn, anh đồng ý vì nay anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Vũ Đức S và chị Khúc Quỳnh A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị Khúc Quỳnh A xin ly hôn là có căn cứ, tại biên bản xác minh đại diện chính quyền địa phương cung cấp cho biết chị Khúc Quỳnh A và anh Vũ Đức S có mâu thuẫn trầm trọng, anh chị cũng đã sống ly thân từ lâu con chung do chị Quỳnh Anh chăm sóc và nuôi dưỡng và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự

thuận tình ly hôn của chị Khúc Quỳnh A và anh Vũ Đức S là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Xác định anh Vũ Đức S và chị Khúc Quỳnh A có 01 con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt, sinh ngày 06/4/2020, hiện nay cháu đang ở với chị Quỳnh Anh. Ly hôn chị Quỳnh Anh xin được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, ly hôn anh Sơn cũng xin được nuôi dưỡng và chăm sóc con chung; về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị đều không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết. HĐXX xét thấy từ khi anh chị sống ly thân con chung đều do chị Quỳnh Anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng mặt khác chị Khúc Quỳnh A có thu nhập ổn định có xác nhận của nơi chị làm việc, vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích của con khi bố mẹ ly hôn, HĐXX thấy cần giao chị Khúc Quỳnh A tiếp tục trực tiếp, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung là phù hợp với quy định của pháp luật, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và nợ chung: Anh Vũ Đức S và chị Khúc Quỳnh A đều xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Khúc Quỳnh A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. *Xử:* - Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Khúc Quỳnh A và anh Vũ Đức S,

- *Về con chung:* Xác nhận chị Khúc Quỳnh A và anh Vũ Đức S có 01 con chung là cháu Vũ Tuấn Kiệt (nam), sinh ngày 06/4/2020. Giao chị Khúc Quỳnh

A được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Vũ Tuấn Kiệt; kể từ tháng 07/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Hoàn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Đức S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung*: Anh Vũ Đức S và chị Khúc Quỳnh A xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Khúc Quỳnh A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0011255 ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA dân sự quận H;
- UBND phường L, quận H, Thành phố Hà Nội (GCNKH số 28, ngày 27/3/2020)
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phương